

Bản án số: 81/2022/HS-ST

Ngày 21 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Thuận;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Bắc;

2. Bà Lý Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Thị Th, sinh năm 1977, tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm 7, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có chồng Phạm Ngọc A, 02 con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thị Th do Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên cử: Luật sư Nguyễn Công G, Văn phòng Luật sư Dương Tuấn G, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên, (có mặt).

* Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1951 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm 7, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Trần Thị Tuyết Nh, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm 7, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 17/8/2022 tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về túy Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại đoạn đường dân sinh thuộc khu vực xóm 7, xã SC, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang Đỗ Thị Th, sinh năm 1977; HKTT: Xóm 7, xã SC, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Th đang mặc 02 túi nilon màu đen, bên trong đều chứa các cục chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu **T**. Cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Thị Th không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với số chất ma túy thu giữ niêm phong ký hiệu **T** kết quả: Cân toàn bộ các cục chất bột màu trắng có khối lượng **75,153gam**, lấy 0,905gam niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định, còn lại niêm phong ký hiệu T2 lưu kho.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số: 1298/KL - KTHS ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là **75,153 gam**.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/8/2022, khi Th đang ở nhà thì có người nam giới tự giới thiệu tên là T2, không rõ nhân thân, lai lịch đến nhà bán cho Th 02 gói Heroine với giá 48.000.000đ, sau đó Th cất 02 gói Heroine vào túi quần phía trước bên trái, đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày Th đem theo 02 gói Heroine đi bộ vào đường dân sinh thuộc khu vực xóm 7, xã SC, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để bán lại với giá 52.000.000đ, nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Kết quả xác minh về tài sản và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo: Đỗ Thị Th có làm ngôi nhà trên mảnh đất của bố mẹ đẻ là ông Đỗ Văn V và bà Nguyễn Thị L, ngoài ra không có tài sản gì.

Bản cáo trạng số 101/CT-VKS, ngày 09/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đỗ Thị Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 16 năm đến 17 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 7 triệu đến 10 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy và vỏ bao bì đã thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, nhưng về hình phạt Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án đầu khung hình phạt. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, ở nhà mẹ bị cáo nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư.

Đôi đáp với ý kiến của luật sư, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/8/2022 Đỗ Thị Th đã mua **75,153** gam ma túy, loại Heroine của một người nam giới tên là T2, không rõ nhân thân, lai lịch với giá 48.000.000đ, cất giấu trong người, sau đó đem ra khu vực phía sau nhà thuộc xóm 7, xã SC, TPTN, tỉnh Thái Nguyên tìm khách để bán lại với giá 52.000.000đ nhằm mục đích bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật Hình sự:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

...3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 15 năm, đến 20 năm:

b) Heronine, ...có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;”

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, làm nguy cơ gia tăng các loại tội phạm khác vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy và vỏ bao bì thu giữ của bị cáo được niêm phong ký hiệu T1, T2, T3 cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, vì vậy cần phải phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai đã mua ma túy của một người tên Thành không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Thị Th 16 (Mười sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/8/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Đỗ Thị Th 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 05 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu **T2** có chữ ký của Trần Văn Hòe, Nguyễn Văn Huynh, Vũ Xuân Đại, Trần Anh Tuấn, Nguyễn Xuân Thái, Đỗ Thị Th và 06 hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT công an thành phố Thái Nguyên bên ngoài ghi 74,248 gam chất bột màu trắng lưu kho vật chứng.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu **T3** có chữ ký của Trần Văn Hòe, Nguyễn Văn Huynh, Vũ Xuân Đại, Trần Anh Tuấn, Nguyễn Xuân Thái, Đỗ Thị Th và 03 hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT công an thành phố Thái Nguyên bên ngoài ghi bì ban đầu.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu **T1** có chữ ký của Nguyễn Minh Th, Mai Tô Uyên và 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên bên ngoài ghi hoàn trả 0,888 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu ký hiệu T1 vụ Đỗ Thị Th, sinh năm 1977 – phạm tội về ma túy.

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên ngày 10/11/2022.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Thuận